

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số: 26/2025/HS-ST

Ngày: 10 - 4 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thành Quyền;

2. Ông: Bùi Văn Phục.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02, ngày 04 và ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **73/2024/TLST-HS**, ngày **02** tháng **10** năm **2024**, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 24/2025/QĐXXST-HS**, ngày **04** tháng **3** năm **2025** đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị Nh**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1967, tại Phụng Hiệp, Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị Kim A (Chết); bị cáo có chồng là Nguyễn Văn H và hai người con.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/5/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị Ng, sin năm 1964. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Hoàng Th (Nguyên đơn dân sự), sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Nguyễn Văn H (Bị đơn dân sự), sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. Nguyễn Vũ Kh (Bị đơn dân sự), sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

4. Lê Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác (Người chứng kiến):*

1. Võ Minh Th, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Ng (Nh), sinh năm 1954. Địa chỉ: ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 23/12/2022, tại Nhà Văn hóa ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, chính quyền địa phương tổ chức hòa giải vụ việc tranh chấp dân sự giữa gia đình ông Nguyễn Hoàng Th với gia đình ông Nguyễn Văn H. Tại buổi hòa giải gồm có: Ông Th và bà Nguyễn Thị Ng, ông Hùng, bị cáo Bùi Thị Nh (Vợ ông H), anh Nguyễn Vũ Kh (Con ruột của ông H), cùng có sự chứng kiến của bà Lê Thị H (Em dâu út của ông H và ông Th).

Sau khi hòa giải không thành mọi người chuẩn bị ra về, bị cáo Nh nói bà H không có liên quan trong vụ tranh chấp nhưng lại có mặt, bị cáo Nhỏ nói “Tôi đâu có nói vợ chồng Thím Tám không có quyền hạn gì đối với miếng đất này”, bà H nói “Mày nói”, bị cáo Nh tức giận nên dùng tay đánh thẳng vào miệng của bà Hạnh, lúc này anh Kh thấy nên can ngăn và đẩy tay bị cáo Nh nên tay bị cáo Nhỏ đánh trượt sang gò má bên phải của bà Hạnh. Ông Thai thấy bà Hạnh bị đánh nên chạy lại để can ngăn, ông Hùng nghĩ ông Thai đánh nhau với bị cáo Nh và anh Kh nên lao vào đánh và câu vật với ông Th, bà Ng chạy lại thì bị anh Kh dùng tay đẩy ra, bà Ng lấy 01 cây củi dài khoảng 40cm (Loại sồng dừa), tay phải cầm và định đánh anh Kh nhưng chưa kịp đánh, bị cáo Nh quay sang bà Ng nói “Cũng do bà mà ra”, bị cáo Nh nhặt 01 tấm ván gỗ (Củi phơi), dài khoảng

70cm, rộng khoảng 04cm. Tay phải cầm đánh theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào mũi bà Ng 01 cái làm gãy cây củi, bị cáo Nh vút cây củi tại hiện trường còn ông Th và ông H câu vật, ông Th bị trượt chân ngã xuống đất gần đồng đá 4x6, ông Th nhặt 02 cục đá, hai tay cầm định chọi ông H, ông H cũng nhặt 01 cục đá cầm trên tay, lúc này mọi người la lớn “Thôi bỏ đi”, thì ông Th và ông H mới bỏ cục đá xuống, ông Th tiếp tục chạy lại xe mô tô đậu gần đó mở cốp xe, lấy ra 01 cò lê bằng kim loại nhằm tự vệ, lúc này bị cáo Nhỏ, ông H và anh Kh lên xe mô tô đi về. Quá trình điều tra ông Th khai mất 01 mặt dây chuyền vàng 18K, hình phật Di Lạc, trọng lượng 06 phân giá trị khoảng 2.100.000 đồng, ông Th xác định trong lúc đánh nhau bị rớt mất, không do người khác lấy.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 47/KLTTCT-TTPY ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích của Nguyễn Thị Ng kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm vùng trán phải và vùng mũi.
- Gãy xương chính mũi.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Nga tại thời điểm giám định: 13% (Mười ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ phần trăm thương tích từng vết thương:

- Vết sẹo trán phải gây tổn thương cơ thể hiện tại. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 03% (Ba phần trăm).
- Vết sẹo vùng mũi gây tổn thương cơ thể hiện tại. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 11% (Mười một phần trăm).

2.3. Vật gây ra thương tích:

- Vết sẹo trán phải và vùng mũi do vật tày gây nên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 48/KLTTCT-TTPY ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích của Nguyễn Hoàng Th kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương vùng đầu, mặt, ngực, vai phải đã hồi phục không để lại dấu vết.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng Th tại thời điểm giám định: Chấn thương vùng đầu, mặt, ngực, vai phải đã hồi phục không để lại dấu vết nên không xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2.2. Tỷ lệ phần trăm thương tích từng vết thương:

Chấn thương vùng đầu, mặt, ngực, vai phải đã hồi phục không để lại dấu vết nên không xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hiện tại. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: Không xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2.3. Vật gây ra thương tích:

Chấn thương vùng đầu, mặt, ngực, vai phải đã hồi phục không để lại dấu vết nên không xác định vật gây thương tích.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo Bùi Thị Nh cho rằng nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát không đúng các điểm như sau: Thứ nhất Cáo trạng thể hiện xuất phát mâu thuẫn từ tranh chấp đất đai nhưng bị cáo không có tranh chấp đất đai với ai. Thứ hai là thương tích của bị hại 13% thì bị cáo không đồng ý vì sau khi sự việc xảy ra Công an không đưa bị hại đi giám định liền mà đến sau đó hơn 10 ngày mới đưa đi giám định nên không chính xác. Thứ ba là ông Th có đem hung khí bỏ trong cốp xe nhưng cáo trạng nêu ông Th tự vệ là không đúng. Sau khi nhận cáo trạng thì bị cáo có khiếu nại đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp nhưng chỉ nhận được trả lời bằng lời nói không được lập thành văn bản.

- Bị hại Nguyễn Thị Ng trình bày: Bị cáo đánh bị hại trúng vào sống mũi bằng tấm ván, bị hại không xác định được kích thước, tình trạng tấm ván.

Về Trách nhiệm hình sự: Bị hại không yêu cầu tăng nặng hay giảm nhẹ nhưng yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Về Trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 5.380.384 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng Th (Nguyên đơn dân sự) trình bày: Trong lúc xô xát thì Nguyễn Văn H cùng con là Nguyễn Vũ Kh đánh ông Th bằng tay. Khi đó lu bu nên ông Th không thấy bị cáo có đánh bị hại hay không. Do ông Th cũng bị thương tích và phải điều trị nên ông Th yêu cầu ông H và anh Kh cùng có nghĩa vụ bồi thường cho ông Th tổng số tiền 10.110.827 đồng, bao gồm: Tiền thuốc, tiền xe, tiền ăn, tiền công lao động, tiền chụp City, tiền xét nghiệm.... và tiền mặt dây chuyền 06 phân vàng 18k là 2.100.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H (Bị đơn dân sự) trình bày: Ông H có đánh ông Th 2, 3 cái bằng tay, ông Th cũng có đánh lại ông H mấy cái bằng tay, do là anh em ruột nhau nên khi nóng chỉ đánh qua đánh lại mấy cái chứ không có gì nghiêm trọng. Đối với việc ông Th yêu cầu bồi thường thì ông H chỉ đồng ý bồi thường các khoản hợp lý. Riêng mặt dây chuyền thì ông H không đồng ý bồi thường vì bị mất ở đâu giờ yêu cầu ông bồi thường nên ông không đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Vũ Kh (Bị đơn dân sự) trình bày: Khi ông Th đến đánh mẹ của anh (Bị cáo) nên anh Kh có ôm ông Thai giật xuống chứ anh Khanh không có đánh ông Th. Về việc bồi thường cho ông Th thì anh Kh có cùng ý kiến với ông Hùng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị H trình bày: Ông H và Kh không có đánh chị nhưng Kh nhào vô can, tạo điều kiện cho bị cáo đánh chị Hạnh bằng tay trúng vô mặt. Do không để lại thương tích nên chị Hạnh không yêu cầu bồi thường.

Người chứng kiến Võ Minh Th trình bày: Ngày xảy ra sự việc, ông Th và ông Ng mời các bên lên hòa giải do mâu thuẫn việc đón mía, sau khi hòa giải xong, ông và ông Ng còn ở trong nhà thông tin thì nghe có la lối bên ngoài, khi ông ra thì các bên đang xô xát nhau, ông Th can ngăn không cho các bên xô xát nhau nữa. Theo ông Th thì các bên chỉ xuất phát mâu thuẫn nhất thời, không ai chuẩn bị hung khí gì hết. Ông Thành không chứng kiến việc bị cáo đánh bị hại nhưng sau khi can ngăn, các bên ra về thì ông thấy có một miếng ván gảy đôi tại hiện trường (Dài khoảng 05 tấc, ngang khoảng 05 phân và dày không được 01 phân), là ván chiếc xuống bị mục do người dân làm củi phơi nắng gần đó. Tấm ván này sau đó không thấy nữa và không biết mất đi đâu.

Người chứng kiến Nguyễn Văn Ng trình bày: Ông xác định lời trình bày của ông Th là đúng. Khi các bên xô xát nhau thì ông Ng còn trong nhà thông tin,

khi ông ra thì mọi người không còn xô xát nhau. Ông không chứng kiến việc bị cáo đánh bị hại nhưng thấy có tấm ván bị gãy đôi tại hiện trường, về kích thước tấm ván thì ông không rõ lắm nhưng theo ông thì tấm ván này đã bị mục.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-HPH, ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo **Bùi Thị Nh** về “*Tội cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Bùi Thị Nh**, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Nh** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của ông Th, đề nghị buộc ông H và anh Kh có nghĩa vụ bồi thường các chi phí nào là hợp lý.

Về xử lý vật chứng: Nhập kho vật chứng Công an huyện Phụng Hiệp: 01 đá 4x6, 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo không đồng ý quan điểm luận tội của Kiểm sát viên vì trong Giấy chứng nhận thương tích của bị hại không có các vết thương bị hở nhưng Kiểm sát viên nêu quan điểm có các vết thương bị hở và bị khâu vá. Thứ hai là bị hại và ông Thai đồn phá mía của bị cáo nhưng sao không xử lý về tội hủy hoại tài sản. Yêu cầu xem xét lại Giấy ra viện với kết quả giám định vì Giấy ra viện không có thương tích nhưng thời gian sau đó mới đi giám định thì có thương tích. Như vậy, sau khi ra viện thì bị hại bị thương tích do đâu khác mà lại bắt bị cáo chịu nên bị cáo không đồng ý.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm đối đáp: Đối với việc bị cáo cho rằng bị hại và ông Thai đồn phá mía của bị cáo, vấn đề này Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích. Nếu bị cáo cho rằng ai đó có hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo thì bị cáo phải có đơn trình báo đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, nếu đủ căn cứ thì tùy theo mức độ có thể bị xử lý hành chính, dân sự hoặc hình sự. Trường hợp này không biết bị cáo có gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền nào hay chưa nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp chưa nhận được đơn yêu cầu về việc hủy hoại tài sản nào gì từ phía bị cáo.

Đối với tỉ lệ thương tích mà bị cáo cho rằng không đồng ý thì Cơ quan điều tra trước khi thu thập chứng cứ và tiến hành giám định tỉ lệ thương tích của bị hại đúng trình tự thủ tục theo quy định nên Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo.

Bị hại tranh luận: Bị hại đồng ý với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo có đánh bị hại bằng miếng ván mục nhưng bị cáo không nghĩ là chỉ đánh vậy mà gây sống mũi. Nếu trường hợp bị cáo có tội thì xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phụng Hiệp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét việc bị cáo không đồng ý với tỉ lệ thương tích của bị hại, bị cáo có khiếu nại đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp về kết quả giám định. Viện kiểm sát không tiến hành giám định lại nhưng không có văn bản trả lời khiếu nại cho bị cáo biết là thiếu sót. Tuy nhiên, các cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành trưng cầu giám định đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự và không có nghi ngờ về kết luận tỷ lệ thương tích của bị hại. Tỷ lệ thương tích được xác định theo dấu vết để lại trên cơ thể của bị hại dựa trên kết quả: Giấy chứng nhận thương tích số 83/CN, ngày 05 tháng 01 năm 2023 của bệnh viện Đa khoa thành phố Ngã Bảy (Bút lục 98), cho nên Kết luận giám định là đúng quy định với Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, vì vậy Tỷ lệ thương tích qua giám định 13% làm căn cứ khởi tố vụ án là phù hợp, cho nên lý do của bị cáo đưa ra là không có căn cứ. Xét các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét về các yếu tố cấu thành tội phạm: Mặc dù giữa bị cáo và bị hại chỉ xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng bị cáo không tìm được giải pháp giải quyết mà trong lúc nóng giận đã sử dụng miếng ván gỗ tác động vào vùng mũi của bị hại gây thương tích đối với bị hại với tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe là 13%; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến

sức khỏe của bị hại; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[4] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Mặc dù tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận đánh bị hại gây sứt mũi nhưng qua lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (Các bút lục 111, 151, 153, 169, 171) và lời khai của Nguyễn Văn Hùng là chồng bị cáo (Bút lục 113, 163) cùng các chứng cứ khác có trong hồ vụ án xác định: Bị cáo có đánh bị hại bằng tám ván vào vùng mũi, tám ván gỗ bị gãy đôi, nên đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn nội bộ, vào khoảng 14 giờ ngày 23/12/2022, sau khi được tổ hòa giải ấp Tân Phú B1, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang hòa giải không thành, thì giữa gia đình bị cáo Nhỏ với gia đình ông Nguyễn Hoàng Thai xảy ra cạ cời, xô xát đánh nhau. Bị cáo Nhỏ sử dụng 01 tấm ván gỗ đánh trúng vào vùng mũi làm tám ván gỗ bị gãy đôi, chứng tỏ rằng lực tác động của tấm ván vào vùng mũi của bị hại là không hề nhỏ và hậu quả là làm gãy xương chính mũi của bị hại với tỉ lệ thương tích 13% là đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng tiêu cực đến nếp sống tốt đẹp, văn minh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Do đó cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, mặc dù bị cáo không thừa nhận một số tình tiết của nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp nhưng bị cáo đã thể hiện được tính thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền để khắc phục hậu quả, bị cáo có ông nội là liệt sĩ. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội. Tuy nhiên, xét bị cáo trong lúc nóng giận nhất thời phạm tội, bị cáo chưa có

tiền án, tiền sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, có khả năng cải tạo tại địa phương và đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự nên không cần cách ly bị cáo mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Theo quy định tại các Điều 584, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015. Ghi nhận sự nguyện bồi thường giữa bị cáo với bị hại: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 5.380.384 đồng. Bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả 5.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại 380.384 đồng.

[8] Xét yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Hoàng Thai. Do ông Thai và ông Hùng, anh Khanh có câu vật nhau nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, nhằm giải quyết dứt điểm trong cùng một vụ án. Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe đối với ông Thai. Theo quy định tại các Điều 584, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015, yêu cầu bồi thường của ông Thai chỉ có cơ sở xem xét các yêu cầu đủ căn cứ buộc ông Hùng, anh Khanh có nghĩa vụ bồi thường các khoản bao gồm: Tiền tàu xe (Lướt đi và về), tiền thuốc theo toa theo chỉ định của Bác sĩ, thu nhập thực tế bị mất của bị hại trong thời gian điều trị cộng với các khoản chi phí hợp lệ khác có tổng số tiền là 8.010.827 đồng.

[9] Đối với mặt dây chuyền có giá trị 2.100.000 đồng, do ông Thai không có chứng cứ chứng minh mất mặt dây chuyền tại nơi xảy ra các bên xô xát nhau. Đồng thời, trong quá trình xô xát nhau ông Thai cũng có một phần lỗi, cho nên yêu cầu bồi thường mặt dây chuyền là không có cơ sở chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 đá 4x6, 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm. Ông Hùng và anh Khanh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Thị Nh** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ: Điều 2 khoản 2 Điều 134, Điều 3, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Nh** 02 (Hai) năm tù **nhưng cho bị cáo được** hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

Giao bị cáo **Bùi Thị Nh** cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo **Bùi Thị Nh** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 đá 4x6, 01 cờ lê bằng kim loại đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo **Bùi Thị Nh** có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Nga tổng số tiền 5.380.384đ (Năm triệu ba trăm tám mươi ngàn ba trăm tám mươi bốn đồng).

Nguyễn Thị Nga được nhận 5.000.000đ (Năm triệu đồng) do **Bùi Thị Nh** **nộp** tiền khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0002451, ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo **Bùi Thị Nh** **tiếp** tục bồi thường thêm cho Nguyễn Thị Nga 380.384đ (Ba trăm tám mươi ngàn ba trăm tám mươi bốn đồng).

- Về trách nhiệm dân sự của ông Nguyễn Văn Hùng và Nguyễn Vũ Khanh đối với ông Nguyễn Hoàng Th: Căn cứ các Điều 584, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Vũ Kh cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng Th tổng số tiền 8.010.827đ (Tám triệu không trăm mười ngàn tám trăm hai mươi bảy đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo **Bùi Thị Nh** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Vũ Kh phải nộp 400.551đ (Bốn trăm ngàn năm trăm năm mươi một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp t. Hậu Giang;
- VKSND h.Phụng Hiệp ;
- Công an tỉnh Hậu Giang;**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- ưu

Nguyễn Thanh Liêm